

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm các nội dung cơ bản như sau:

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

Tên chủ đầu tư: Trường Quản trị và Kinh doanh

Tên gói thầu: Mua sắm quà Tết, quà tặng của Trường Quản trị và Kinh doanh

Dự toán: “Mua sắm quà Tết, quà tặng của Trường Quản trị và Kinh doanh”

Nguồn vốn: Nguồn thu sự nghiệp của đơn vị;

Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh, trong nước qua mạng;

Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ;

Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 45 ngày

Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý I/2026

Tùy chọn mua thêm: Không

Thời gian thực hiện gói thầu: 12 tháng;

Địa điểm thực hiện: Trường Quản trị và Kinh doanh

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

a) Yêu cầu kỹ thuật chung

- Cung cấp Bảng Đáp ứng thông số kỹ thuật của hàng hoá chào thầu: Mô tả chi tiết thông số kỹ thuật, xuất xứ, ký mã hiệu, hãng sản xuất phù hợp với các yêu cầu kỹ thuật nêu tại Chương V và một bảng kê những điểm sai khác và ngoại lệ (nếu có) so với quy định tại Chương V của E-HSMT.

- Cam kết hàng hóa mới 100%, hàng hóa có hạn sử dụng ≥ 6 tháng; hạn sử dụng còn lại tối thiểu bằng 2/3 hạn sử dụng kể từ ngày giao hàng và đáp ứng mục b, yêu cầu kỹ thuật cụ thể; Hàng hóa có đầy đủ ký mã hiệu, nguồn gốc, xuất xứ; Quy cách đóng gói, nhãn mác theo tiêu chuẩn thực phẩm; ngày sản xuất, hạn sử dụng rõ ràng;

- Hàng hóa phải có hồ sơ công bố chất lượng sản phẩm kèm kết quả thử nghiệm đầy đủ, chi tiết đáp ứng các yêu cầu về an toàn thực phẩm đối với từng loại theo quy định hiện hành.

- Nhà thầu nộp catalogue và các tài liệu khác tương đương chứng minh thông số kỹ thuật của sản của hãng sản xuất hoặc công bố chất lượng của nhà cung cấp đáp ứng yêu cầu của E-HSMT

- Chất lượng, hình thái, mùi vị, màu sắc của tất cả hàng hóa chào thầu tại điều kiện

thường phải đảm bảo còn nguyên vẹn đúng theo bản hồ sơ công bố sản phẩm; Các thành phần nguyên liệu đầu vào để sản xuất hàng hóa phải đảm bảo quy định an toàn thực phẩm, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, còn hạn sử dụng. Phụ gia thực phẩm phải thuộc danh mục các chất phụ gia được phép sử dụng trong thực phẩm do Bộ Y tế quy định thuộc đối tượng tự công bố theo quy định hiện hành.

- Hàng hóa phải hoàn toàn phù hợp với điều kiện khí hậu thời tiết tại thị trường Việt Nam;

- Nhãn mác: theo quy định nội dung, cách ghi và quản lý nhà nước về nhãn thực phẩm khi lưu hành tại thị trường Việt Nam; Nhà thầu đảm bảo không vi phạm các quy định về nhãn mác;

- Nhà thầu đảm bảo cung cấp hàng hóa không vi phạm quyền sở hữu công nghiệp, không đang trong quá trình xảy ra tranh chấp liên quan đến quyền sở hữu công nghiệp.

- Cam kết giải quyết sự cố trong vòng 24 giờ khi được thông báo của Chủ đầu tư (trong thời gian bảo hành), trường hợp bất khả kháng nhà thầu cần trả lời bằng văn bản và có tài liệu chứng minh.

- Cam kết Trường hợp kiểm tra hàng không đảm bảo chất lượng, hoặc hàng chưa sử dụng nhưng bị hỏng không phải lỗi Chủ đầu tư: Nhà thầu phải đổi hàng hóa mới 100% đáp ứng yêu cầu.

- Cam kết Giá dự thầu bao gồm toàn bộ thuế phí, phí vận chuyển và giao hàng đến đơn vị thụ hưởng

- Bao bì Quà tặng, hộp đựng rượu: Theo maket thống nhất với Chủ đầu tư. Các hàng hóa được đóng vào các túi quà, hộp đựng, số lượng, và qui cách theo yêu cầu tại mục b) yêu cầu kỹ thuật cụ thể.

b) Yêu cầu chi tiết kỹ thuật hàng hóa.

Hàng hóa chào thầu có thông số kỹ thuật đáp ứng tối thiểu theo bảng sau (nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có tiêu chuẩn kỹ thuật, công nghệ, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng "tương đương" hoặc "ưu việt hơn" so với các yêu cầu tối thiểu):

TT	Danh mục	Mô tả thông số kỹ thuật tối thiểu	ĐVT	SL
1	Rượu Mơ Mật Ong 750ml	- Đồ uống có cồn, nồng độ cồn 19 độ. Sản phẩm lên men tự nhiên từ mơ tươi cùng mật ong. - Dung tích $\geq 750\text{ml}$ - Sản phẩm Đạt OCOP 4 sao trở lên, ISO 22000:2018 - Thành phần: mơ tươi, men tự nhiên, rượu trắng, nước khoáng tự nhiên, đường mía, mật ong. Hương vị thơm ngon, phù hợp khẩu vị nhiều lứa tuổi. - Quy cách: 1 thùng 9 chai	Chai	1.100

TT	Danh mục	Mô tả thông số kỹ thuật tối thiểu	ĐVT	SL
2	Rượu Mơ Mật Ong 350 ml	<ul style="list-style-type: none"> - Đồ uống có cồn, nồng độ cồn 19 độ. Sản phẩm lên men tự nhiên từ mơ tươi cùng mật ong. - Dung tích ≥ 350 ml - Sản phẩm Đạt OCOP 4 sao trở lên, ISO 22000:2018 - Thành phần: mơ tươi, men tự nhiên, rượu trắng, nước khoáng tự nhiên, đường mía, mật ong. Hương vị thơm ngon, phù hợp khẩu vị nhiều lứa tuổi. - Quy cách: 1 thùng 6 chai 	Chai	500
3	Rượu Mơ Sâm 19 độ	<ul style="list-style-type: none"> - Đồ uống có cồn nồng độ 19 độ. - Dung tích ≥ 360ml - Thành phần: Rượu mơ nguyên chất chưng cất, hồng sâm Hàn Quốc (hoặc tương đương), Rượu trắng. - Sản phẩm Đạt OCOP 4 sao trở lên, ISO 22000:2018 - Quy cách: 1 thùng 6 chai 	Chai	500
4	Rượu Mơ Sâm 29 độ có hộp	<ul style="list-style-type: none"> - Đồ uống có cồn nồng độ 29 độ. - Là sản phẩm có thành phần: Rượu mơ nguyên chất chưng cất, hồng sâm Hàn Quốc (hoặc tương đương), Rượu trắng. - Dung tích: ≥ 500ml - Sản phẩm Đạt OCOP 4 sao trở lên, ISO 22000:2018 - Có bao bì hộp túi ép nhũ, lẫn vân đi kèm. - Quy cách: 1 thùng 3 chai kèm hộp túi 	Chai	315
5	Rượu Mơ Sâm 29 độ Không hộp	<ul style="list-style-type: none"> - Đồ uống có cồn nồng độ 29 độ. - Là sản phẩm có thành phần: Rượu mơ nguyên chất chưng cất, hồng sâm Hàn Quốc (hoặc tương đương), Rượu trắng. - Dung tích: ≥ 500ml - Sản phẩm Đạt OCOP 4 sao trở lên, ISO 22000:2018 - Quy cách: 1 thùng 9 chai 	Chai	500
6	Rượu Brandy (Rượu Mạnh Cao Cấp) kèm hộp	<ul style="list-style-type: none"> - Đồ uống có cồn nồng độ 29 độ. - Thành phần: chưng cất 100% từ rượu hoa quả lên men - Dung tích: ≥ 750ml - Đạt chuẩn ISO 22000:2018 - Có bao bì hộp túi đi kèm: ép nhũ, lẫn vân. 	Chai	10
7	Mận Sấy Dẻo	<ul style="list-style-type: none"> - Khối lượng ≥ 200gr - Chỉ tiêu chất lượng chính: Độ ẩm 18%, Hàm lượng đường tổng 60%. - Thành phần: Mận, đường, axit citric (E330), SO₂ (E220) - Quy trình sản xuất Đạt chuẩn HACCP/TCVN 5603:2023 	Hộp	500
8	Trà Ô long	<ul style="list-style-type: none"> - Khối lượng: ≥ 100gr - Thành phần: 100% búp trà 	Hộp	500

TT	Danh mục	Mô tả thông số kỹ thuật tối thiểu	ĐVT	SL
		- Sản phẩm từng đạt công nhận OCOP 4 sao trở lên - Nhà máy sản xuất đạt ISO 22000:2018, HACCP CODEX 2020		
9	Hạt Điều Rang Muối	- Thành phần: 99,9% hạt điều; 0,1% muối; không sử dụng phụ gia thực phẩm. - Khối lượng: $\geq 150\text{gr}$ - Sản phẩm Đạt OCOP 3 sao trở lên - Nhà máy sản xuất đạt ISO 22000:2018 - Giấy Chứng nhận: Cơ Sở đủ điều kiện Vệ sinh An Toàn thực phẩm	Hộp	500
10	Hạt Macca Sấy	- Thành phần: 100% Hạt Macca; không sử dụng phụ gia thực phẩm. - Khối lượng: $\geq 150\text{gr}$ - Sản phẩm Đạt OCOP 3 sao trở lên - Nhà máy sản xuất đạt ISO 22000:2018 - Giấy Chứng nhận: Cơ Sở đủ điều kiện Vệ sinh An Toàn thực phẩm	Hộp	500
11	Bao bì Quà tặng	- Bao bì thiết kế theo yêu cầu - In logo trường trên hộp, không dán decan - Hộp Carton nắp lật nam châm, kích thước 36x27x10,5cm, ép kim, phủ UV họa tiết mặt hộp - Khay định hình cố định - Túi giấy kích thước 37x29x11,5cm, giấy I250, in 4 màu 1 mặt, cán mờ, oze, dây tơ bóng vàng	Hộp	500
12	Hộp đựng Rượu Mơ mật ong	- Kích thước hộp 32,5x9.5x9,5 cm - Bao bì carton, ép nhũ logo. - Túi C300, in 4 màu 1 mặt. dây tơ xanh.	Hộp	50

Ghi chú: Bất kỳ thương hiệu, mã hiệu (nếu có) trong bảng yêu cầu kỹ thuật là để minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, công nghệ, tính năng kỹ thuật yêu cầu, nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu, mã hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có tiêu chuẩn kỹ thuật, công nghệ, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng "tương đương" hoặc "ưu việt hơn" so với các yêu cầu tối thiểu. **Trường hợp nhà thầu chào hàng hóa tương đương, nhà thầu phải cung cấp tài liệu kèm theo để chứng minh.**

- Trong yêu cầu về kỹ thuật, nếu cụm từ "tương đương" được mô tả sau các yêu cầu về kỹ thuật của hàng hóa thì được hiểu tương đương về đặc tính kỹ thuật, tiêu chuẩn công nghệ, nếu cụm từ "tương đương" được mô tả sau các yêu cầu về chức năng của hàng hóa thì được hiểu tương đương về tính năng sử dụng.

- Trong Yêu cầu về kỹ thuật, có nhiều từ/cụm từ Tiếng Anh chuyên ngành, Chủ đầu tư giữ nguyên không dịch sang Tiếng Việt tránh việc dịch không sát nghĩa, không đúng bản chất chuyên ngành.

1.3. Các yêu cầu khác: Không

Mục 2. Bản vẽ: Không

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Để thuận lợi cho quá trình nghiệm thu, tránh sai sót, tránh gây thiệt hại cho các bên trong quá trình thực hiện hợp đồng, Chủ đầu tư yêu cầu các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có:

+ Sau khi có Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu và trước khi tạm ứng kinh phí hợp đồng, Chủ đầu tư có thể yêu cầu nhà thầu tổ chức thực hiện kiểm tra và thử nghiệm một số hàng hoá (gồm kiểm tra về nhãn hiệu, nguồn gốc, xuất xứ và thông số kỹ thuật của hàng hóa) được so sánh và đối chiếu với nội dung Nhà thầu kê khai dự thầu, nhằm đánh giá chính xác về đặc tính kỹ thuật của thiết bị và tính trung thực của E-HSDT.

+ Chủ đầu tư tổ chức kiểm tra hàng hóa, tài liệu đi kèm trước nghiệm thu, theo đúng yêu cầu kỹ thuật trong E-HSDT, cụ thể: Kiểm tra nhãn mác, mã hiệu của hàng hóa; Kiểm tra nguồn gốc xuất xứ, chất lượng hàng hóa thông qua các giấy tờ liên quan; Đối với hàng hóa nhập khẩu: Tiến hành kiểm tra thông tin trên các giấy tờ CO, CQ của từng hàng hóa. Thông tin phải đầy đủ, phù hợp với yêu cầu kỹ thuật như bảng phạm vi cung cấp của gói thầu. Đối với hàng hóa sản xuất trong nước: Tiến hành kiểm tra thông tin trên giấy chứng nhận xuất xưởng. Thông tin phải đầy đủ, phù hợp với yêu cầu kỹ thuật như bảng phạm vi cung cấp của gói thầu và các nội dung kiểm tra khác theo quy định của pháp luật hiện hành. Nếu có sai lệch Nhà thầu phải thay thế bằng hàng hóa, bộ phận hàng hóa khác hoặc tiến hành những điều chỉnh cần thiết để phù hợp với các đặc tính kỹ thuật theo hợp đồng và phải chịu tất cả chi phí liên quan đến việc thay thế hoặc điều chỉnh này

+ Chủ đầu tư không nghiệm thu hàng hoá khi kiểm tra, chạy thử nghiệm hàng hoá mà không đúng với E-HSDT và E-HSMT, nhà thầu phải cung cấp lại (trong thời gian thực hiện hợp đồng). Nếu hết thời gian thực hiện hợp đồng mà chưa thực hiện xong khối lượng hợp đồng, thì Chủ đầu tư chấm dứt hợp đồng, Nhà thầu bị coi là không hoàn thành hợp đồng và Chủ đầu tư đăng tải thông tin nhà thầu vi phạm hợp đồng trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia theo quy định của Luật Đấu thầu.

+ Trong quá trình kiểm tra và thử nghiệm, nếu Chủ đầu tư và nhà thầu không thống nhất về kết luận kiểm tra và thử nghiệm hàng hoá có sự nghi ngờ về chất lượng hàng hóa, sản phẩm của nhà thầu cung cấp, Chủ đầu tư có thể giao cho một đơn vị độc lập có chức năng để tiến hành kiểm tra, thử nghiệm. Nhà thầu sẽ phải chịu trách nhiệm chi trả toàn bộ

các chi phí có liên quan nếu bị kết luận chất lượng hàng hóa, sản phẩm do nhà thầu cung cấp không đáp ứng yêu cầu theo quy định của E-HSMT và không đúng E-HSDT.